Tra cứu Biểu thuế XNK Việt Nam

# Chi tiết mã HS 6114.30

| | |
|---|---|
| **Mã HS** | 6114.30 |
| **Mô tả hàng hóa** | Các loại quần áo khác, dệt kim hoặc móc / - Từ sợi nhân tạo: |
| **Đơn vị** | |
| **Thời điểm tạo** | 02/11/2026 21:58:52 |
| **Phiên bản dữ liệu** | 2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx |
| **Trạng thái xác minh** | Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh. |
| **Liên kết** | https://vietnamtariff.com/hs-code/611430/ |

## 2 dòng thuế thuộc 6114.30

| Mã HS | Mô tả hàng hóa | Đơn vị | Thuế NK thông thường | MFN | VAT |
|---|---|---|---|---|---|
| 6114.30.20 | Các loại quần áo khác, dệt kim hoặc móc / - Từ sợi nhân tạo: / - - Quần áo chống cháy (SEN) | kg/chiếc/bộ | 7,5% | 5% | 8 / 10 (nhiều mức) |
| 6114.30.90 | Các loại quần áo khác, dệt kim hoặc móc / - Từ sợi nhân tạo: / - - Loại khác | kg/chiếc/bộ | 30% | 20% | 8 / 10 (nhiều mức) |

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.